

Số: ~~1234~~ QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 07 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án “Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, cấp phòng tại một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp năm 2018”

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Thông báo kết luận số 202-KL/TW ngày 26 tháng 5 năm 2015 của Bộ Chính trị về Đề án Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Công văn số 3135-CV/VPTW ngày 16 tháng 01 năm 2017 của Văn phòng Trung ương Đảng về triển khai thực hiện Đề án Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng;

Căn cứ Công văn số 2424/BNV-CCVC ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Đề án “Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, cấp Phòng tại một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp năm 2018” kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đảng ủy Bộ Tư pháp (để biết);
- Các Thủ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, TCCB.



Lê Thành Long



ĐỀ ÁN

**Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, cấp phòng
tại một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp năm 2018**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1297/QĐ-BTP ngày 07 tháng 6 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

Phần I

CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp; Thông báo Kết luận số 202-TB/TW ngày 26/5/2015 của Bộ Chính trị về Đề án “Thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, cấp Sở, cấp phòng”; Công văn số 2424/BNV-CCVC ngày 09/5/2017 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, cấp Sở, cấp phòng và các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn đối với các vị trí thí tuyển, Bộ Tư pháp xây dựng Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, cấp Phòng tại một số đơn vị thuộc Bộ năm 2018.

II. MỤC ĐÍCH

- Việc thí điểm thí tuyển nhằm phát hiện, thu hút, trọng dụng những người có đức, có tài, phát huy được phẩm chất, trình độ, năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của đơn vị có vị trí thí tuyển, góp phần hoàn thành ngày càng tốt hơn nhiệm vụ chính trị của Bộ, ngành Tư pháp.

- Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, tránh tình trạng cục bộ, khép kín trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý.

III. YÊU CẦU

Việc tổ chức thí điểm thí tuyển Lãnh đạo cấp Vụ, cấp phòng của một số đơn vị thuộc Bộ Tư pháp phải bảo đảm các yêu cầu sau đây:

- Thực hiện đúng các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý và công tác cán bộ. Trong quá trình thực hiện, nếu có các quy định mới khác với các nội dung của Đề án thì thực hiện theo quy định có giá trị chính trị, pháp lý cao hơn.

- Bảo đảm nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Bộ trưởng quản lý thống nhất công tác cán bộ của Bộ Tư pháp;

- Bảo đảm công bằng, khách quan, công khai, dân chủ và cạnh tranh lành mạnh trong quá trình tổ chức thí tuyển.

Phần II

CÁC QUY ĐỊNH CHUNG VỀ KỶ THI TUYỂN

I. VỊ TRÍ DỰ TUYỂN, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN

1. Vị trí dự tuyển

1.1. Cấp Vụ thuộc Bộ

- Phó Giám đốc Học viện Tư pháp (phụ trách công tác bồi dưỡng cán bộ, thông tin, thư viện, tư vấn pháp luật và quản trị).

1.2. Cấp Vụ thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự

- Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo.
- Phó Chánh Văn phòng (phụ trách công tác kế hoạch, tổng hợp).

1.3. Cấp Phòng

- Trưởng Bộ môn ngoại ngữ Trường Đại học Luật Hà Nội;
- Phó trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán Trường Đại học Luật Hà Nội.

2. Đối tượng dự tuyển

2.1. Đối tượng đăng ký tham gia dự tuyển

a) Cán bộ, công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, nằm trong quy hoạch của chức danh tuyển chọn và đang công tác tại đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm chức danh tuyển chọn.

Đối tượng quy định tại Điểm a Khoản 2.1 này được quyền không đăng ký tham gia dự tuyển trong các trường hợp sau:

- Đang mắc bệnh hiểm nghèo hoặc đang mất khả năng nhận thức hoặc bị ốm đau đang điều trị nội trú tại bệnh viện được cơ quan y tế có thẩm quyền từ cấp huyện trở lên xác nhận.

- Đang trong thời gian được cử đi học tập, đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

- Cán bộ, công chức, viên chức nữ đang trong thời gian nghỉ thai sản.

Ngoài các trường hợp được quyền không đăng ký tham gia dự tuyển nêu trên, đối tượng quy định tại Điểm a Khoản 2.1 này, nếu không đăng ký tham gia dự tuyển thì hàng năm khi rà soát danh sách quy hoạch, cơ quan có thẩm quyền đưa ra khỏi danh sách quy hoạch.

b) Cán bộ, công chức, viên chức không công tác tại đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm, nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm và nằm trong quy hoạch của chức danh tương đương với chức danh tuyển chọn, đang công tác tại Bộ Tư pháp hoặc cùng lĩnh vực được quyền đăng ký tham gia dự tuyển.

c) Đối tượng đăng ký tham gia dự tuyển quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 2.1 này nếu đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì được dự tuyển ở vị trí

lãnh đạo, quản lý cao hơn không quá 2 cấp so với chức vụ hiện giữ. Trường hợp không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, khi dự tuyển phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện về ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức hoặc thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực (nếu có) theo quy định về tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh tuyển chọn.

2.2. Đối tượng được đề cử tham gia dự tuyển

a) Cán bộ, công chức, viên chức không nằm trong quy hoạch của chức danh tuyển chọn hoặc chức danh tương đương với chức danh tuyển chọn (bao gồm cả trường hợp không công tác tại cơ quan, đơn vị có nhu cầu bổ nhiệm chức danh tuyển chọn và có thẻ không phải là đảng viên) được tham gia dự tuyển nếu đáp ứng điều kiện sau:

- Đối với thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Học viện Tư pháp: Được tập thể Ban cán sự Đảng đề cử và Đảng ủy Bộ đồng ý bằng văn bản.

- Đối với thi tuyển chức danh Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự: Được tập thể Ban cán sự Đảng đề cử và Đảng ủy Bộ đồng ý bằng văn bản hoặc được tập thể Lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự đề cử và Đảng ủy Tổng cục Thi hành án dân sự đồng ý bằng văn bản.

- Đối với thi tuyển 02 vị trí cấp Phòng của Trường Đại học Luật Hà Nội: Được tập thể Lãnh đạo Trường Đại học Luật Hà Nội đề cử và Đảng ủy Trường Đại học Luật Hà Nội đồng ý bằng văn bản.

b) Đối tượng được đề cử tham gia dự tuyển quy định tại Điểm a Khoản 2.2 này nếu đang giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì chỉ được dự tuyển ở vị trí lãnh đạo, quản lý cao hơn liền kề so với chức vụ hiện giữ. Trường hợp không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thì phải có thời gian công tác trong ngành, lĩnh vực phù hợp với vị trí dự tuyển tối thiểu 3 năm (không kể thời gian tập sự, thử việc) và chỉ được đăng ký dự tuyển chức danh Phó Trường phòng và tương đương.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển

3.1. Điều kiện, tiêu chuẩn chung

Theo Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị quy định khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và quy định tại điểm 1, mục III Công văn số 2424/BNV-CCVC ngày 09/5/2017 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, cấp Sở, cấp phòng.

3.2. Tiêu chuẩn cụ thể

a) Tiêu chuẩn thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Học viện Tư pháp

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành luật;
- Đã được bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên hoặc tương đương hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên;

- Đã tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương;
 - Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên;
 - Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo cấp vụ hoặc cấp sở (có trước ngày bảo vệ Đề án);
 - Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 02 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam;
 - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trở lên;
 - Có ít nhất 05 năm công tác trong lĩnh vực tư pháp, pháp luật (không kể thời gian tập sự, thử việc, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển), ít nhất 03 năm giữ chức vụ Trưởng phòng và tương đương.
 - Được cơ quan sử dụng công chức, viên chức đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian 03 năm liên tiếp liền kề năm dự thi tuyển (2015, 2016, 2017).
- b) Tiêu chuẩn thi tuyển chức danh Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo Tổng cục Thi hành án dân sự*
- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành luật;
 - Đã được bổ nhiệm vào ngạch thẩm tra viên hoặc tương đương hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên;
 - Đã tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương;
 - Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên;
 - Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo cấp vụ hoặc cấp sở (có trước ngày bảo vệ Đề án);
 - Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 02 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam;
 - Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trở lên;

- Có ít nhất 05 năm công tác pháp luật, tư pháp hoặc trong lĩnh vực phù hợp với vị trí dự tuyển (không kể thời gian tập sự, thử việc);
- Được cơ quan sử dụng công chức, viên chức đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian 03 năm liên tiếp liền kề năm dự thi tuyển (2015, 2016, 2017).

c) Tiêu chuẩn thi tuyển chức danh Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự

- Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành luật, hành chính;
- Đã được bổ nhiệm ngạch chuyên viên hoặc tương đương hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên;
- Đã tốt nghiệp cao cấp Lý luận chính trị hoặc tương đương;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo cấp vụ hoặc cấp sở (có trước ngày bảo vệ Đề án);

- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 02 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam trở lên;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trở lên;

- Có ít nhất 05 năm công tác trong ngành tư pháp hoặc trong lĩnh vực phù hợp với vị trí dự tuyển (không kể thời gian tập sự, thử việc);

- Được cơ quan sử dụng công chức, viên chức đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian 03 năm liên tiếp liền kề năm dự thi tuyển (2015, 2016, 2017).

d) Tiêu chuẩn thi tuyển chức danh Trưởng Bộ môn ngoại ngữ Trường Đại học Luật Hà Nội

- Có trình độ tiến sĩ về ngôn ngữ Anh; hoặc có trình độ thạc sĩ Ngôn ngữ Anh và trình độ tiến sĩ một trong các chuyên ngành luật, khoa học giáo dục;

- Đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giảng viên hạng III hoặc ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức tương đương trở lên;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên;

- Đã tốt nghiệp trung cấp Lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng (có trước ngày bảo vệ Đề án);
- Có trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 02 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 06 bậc dùng cho Việt Nam trở lên;
- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trở lên;
- Có ít nhất 02 năm đảm nhiệm chức vụ Phó Trưởng phòng hoặc tương đương và 03 năm trở lên công tác trong lĩnh vực giảng dạy, nghiên cứu chuyên ngành ngôn ngữ Anh (không kể thời gian tập sự, thử việc).
- Được cơ quan sử dụng công chức, viên chức đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian 03 năm liên tiếp liền kề năm dự thi tuyển (2015, 2016, 2017).

đ) Tiêu chuẩn thi tuyển chức danh Phó trưởng phòng Tài chính - Kế toán Trường Đại học Luật Hà Nội

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành tài chính - ngân hàng hoặc kế toán hoặc kiểm toán;
- Đã được bổ nhiệm ngạch kế toán viên hoặc tương đương hoặc chức danh nghề nghiệp hạng III trở lên;
- Đã tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị hoặc tương đương trở lên;
- Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng (có trước ngày bảo vệ Đề án);
- Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trở lên;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trở lên;

- Có ít nhất 03 năm công tác trong lĩnh vực tư pháp, pháp luật hoặc tài chính, kế toán, kiểm toán (không kể thời gian tập sự, thử việc).

- Được cơ quan sử dụng công chức, viên chức đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian 03 năm liên tiếp liền kề năm dự thi tuyển (2015, 2016, 2017).

II. MÔN THI, NỘI DUNG, THỜI GIAN, THANG ĐIỂM

1. Phần thi viết

- Nội dung thi: Kiến thức chung về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyên ngành, lĩnh vực dự tuyển; hiểu biết về nghiệp vụ quản lý của chuyên ngành, lĩnh vực dự tuyển; về chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của chức danh dự tuyển và các nội dung khác do Hội đồng thi tuyển quy định.

- Thời gian thi: 180 phút.

- Thang điểm: 100.

2. Phần thi trình bày Đề án

Người dự tuyển có kết quả bài thi viết đạt từ 50 điểm trở lên được tham gia phần thi trình bày Đề án.

- Nội dung thi: Đánh giá thực trạng, phân tích những mặt mạnh, hạn chế của đơn vị sử dụng chức danh tuyển chọn và chỉ ra nguyên nhân; dự báo xu hướng phát triển và đề xuất kế hoạch, giải pháp phát triển cơ quan, đơn vị sử dụng chức danh tuyển chọn; chương trình hành động thực hiện các kế hoạch, giải pháp của người dự tuyển nếu được bổ nhiệm vào chức danh tuyển chọn; kỹ năng trình bày, giao tiếp, ứng xử, giải quyết tình huống quản lý, phong cách lãnh đạo, trả lời các câu hỏi chất vấn của Hội đồng thi tuyển và những người tham dự.

- Thời gian thi: Thời gian trình bày Đề án tối đa 45 phút. Thời gian trả lời các câu hỏi chất vấn Đề án từ 60 phút đến 90 phút; thời gian trả lời mỗi câu hỏi chất vấn không quá 5 phút.

- Thang điểm: Điểm thi trình bày Đề án được chấm theo thang điểm 100. Cơ cấu điểm gồm 3 phần: (1) Xây dựng Đề án: 20 điểm, (2) Bảo vệ Đề án: 40 điểm, (3) Trả lời các câu hỏi chất vấn: 40 điểm.

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI DỰ THI

1. Quyền

- Được cơ quan có thẩm quyền tổ chức thi tuyển thông báo về danh sách những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển, thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển, nội dung thi tuyển.

- Được cung cấp tài liệu, hồ sơ liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, kết quả hoạt động của Bộ Tư pháp và đơn vị có chức danh thi tuyển để tham khảo cho việc chuẩn bị Đề án;

- Được bổ nhiệm vào vị trí đăng ký dự thi trong trường hợp trúng tuyển theo quy trình tại mục 2.4 Phần IV của Đề án này; sau khi được bổ nhiệm, được Bộ Tư pháp, lãnh đạo và cấp ủy đơn vị nơi công tác tạo điều kiện để thực hiện Đề án, chương trình hành động đã bảo vệ.

2. Nghĩa vụ

- Thực hiện đúng và đầy đủ các quy định liên quan đến kỳ thi tuyển;

- Kê khai trung thực về hồ sơ, lý lịch theo quy định và chịu trách nhiệm về các thông tin đã kê khai;
- Trung thực, nghiêm túc trong quá trình thi tuyển;
- Người trúng tuyển, được bổ nhiệm có trách nhiệm triển khai tổ chức thực hiện Đề án, chương trình hành động đã bảo vệ.

IV. VIỆC ĐƯA TIN, PHÁT NGÔN

1. Các phóng viên cơ quan thông tấn, báo chí được mời để đưa tin về Lễ khai mạc, bế mạc kỳ thi. Tổ giúp việc Hội đồng thi tuyển sẽ bố trí để cơ quan thông tấn, báo chí theo dõi và đưa tin về kỳ thi tuyển.
2. Việc phát ngôn và cung cấp thông tin do Chánh Văn phòng, Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội Bộ Tư pháp thực hiện theo Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ Tư pháp và Hệ thống Thi hành án dân sự (ban hành kèm theo Quyết định số 27/QĐ-BTP ngày 05/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp) và phải được sự đồng ý của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp, Hội đồng thi tuyển.

Phần III

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN, BAN GIÁM SÁT VÀ TỔ GIÚP VIỆC

I. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN

1. Tiêu chuẩn, số lượng thành viên Hội đồng

- Có trình độ chuyên môn cao, nhiều kinh nghiệm quản lý, có uy tín và am hiểu sâu, rộng các lĩnh vực có vị trí thi tuyển.
- Các thành viên của Hội đồng thi tuyển không phải là cha, mẹ, anh, chị, em ruột, vợ (hoặc chồng) của người dự tuyển hoặc của vợ (hoặc chồng) của người dự tuyển.
- Hội đồng thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng có không quá 11 thành viên. Hội đồng thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp Vụ có không quá 17 thành viên.

2. Thành phần, nhiệm vụ của Hội đồng

2.1. Thành phần Hội đồng thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Học viện Tư pháp, Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự

Hội đồng thi tuyển do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng gồm:

- Bộ trưởng, Bí thư Ban cán sự Đảng - Chủ tịch Hội đồng;
- Thứ trưởng, Bí thư Đảng ủy Bộ Tư pháp - Phó Chủ tịch Hội đồng;
- 02 Thứ trưởng, Ủy viên Ban cán sự Đảng - Ủy viên;

- Thủ trưởng một số đơn vị có liên quan; chuyên gia, nhà khoa học am hiểu chuyên ngành, lĩnh vực có vị trí thi tuyển - Ủy viên;
- Đại diện cấp ủy và đại diện Lãnh đạo Học viện Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự - Ủy viên;
- Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Tư pháp - Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng Hội đồng.

2.2. Thành phần Hội đồng thi tuyển 02 chức danh cấp Phòng của Trường Đại học luật Hà Nội

Hội đồng thi tuyển do Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội quyết định thành lập. Thành phần thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2424/BNV-CCVC của Bộ Nội vụ nêu trên.

2.3. Nhiệm vụ của Hội đồng

- Thành lập bộ phận giúp việc gồm: Ban ra đề thi (đề xây dựng ngân hàng đề thi và thang điểm của từng đề thi viết cho chức danh dự tuyển); Ban coi thi và Ban phách;
 - Tổ chức chấm điểm bài viết (người chấm được lựa chọn trong thành phần Hội đồng thi tuyển và do Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định về số lượng, thành viên cụ thể) và chấm điểm trình bày Đề án của người dự tuyển (toàn bộ thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm điểm trình bày Đề án); thông báo kết quả thi đến người dự tuyển;
 - Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức thi.
- ### ***3. Hội đồng thi tuyển được sử dụng con dấu của cơ quan tổ chức thi tuyển trong quá trình tổ chức thi tuyển; tự giải thể sau khi hoàn thành kỳ thi tuyển.***

II. BAN GIÁM SÁT

1. Thành phần

1.1. Đối với kỳ thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Học viện Tư pháp, Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự

Ban giám sát kỳ thi tuyển do Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thành lập, thành phần gồm:

- Trưởng Ban Thanh tra nhân dân của Bộ - Trưởng ban;
- Lãnh đạo Thanh tra Bộ - Thành viên;
- Đại diện Công đoàn Bộ - Thành viên;
- Đại diện Ban Thanh tra nhân dân hoặc Công đoàn của các đơn vị có vị trí thi tuyển.

1.2. Đối với kỳ thi tuyển 02 vị trí của Trường Đại học Luật Hà Nội

Ban giám sát kỳ thi tuyển do Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội quyết định thành lập.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Ban giám sát kỳ thi tuyển thực hiện giám sát toàn bộ quá trình tổ chức kỳ thi tuyển theo quy định.

III. TỔ GIÚP VIỆC HỘI ĐỒNG

1. Đối với thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Học viện Tư pháp, Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự

Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định thành lập Tổ giúp việc Hội đồng, thành phần gồm:

- Tổ trưởng: Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng;
- Thành viên: Một số công chức Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị thuộc Bộ có vị trí thi tuyển.

2. Đối với thi tuyển 02 vị trí của Trường Đại học Luật Hà Nội

Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội quyết định thành lập Tổ giúp việc Hội đồng thi tuyển phù hợp với yêu cầu thi tuyển của Trường.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ giúp việc

- Trình Hội đồng thi phê duyệt kế hoạch tổ chức thi, thành lập Ban ra đề thi, Ban coi thi và Ban phách;
- Chuẩn bị nội dung, tài liệu, các điều kiện cần thiết phục vụ cho các hoạt động của Hội đồng thi; bảo quản tài liệu trong quá trình tổ chức thi an toàn, bí mật theo quy định;
- Giúp Hội đồng tổ chức chấm bài thi viết, chấm điểm trình bày Đề án; thông báo kết quả thi tới người dự tuyển;
- Tiếp nhận đơn, tham mưu giải quyết, khiếu nại tố cáo (nếu có);
- Thực hiện nhiệm vụ khác được Hội đồng thi giao.

Phần IV

QUY TRÌNH, THỜI GIAN TỔ CHỨC KỲ THI TUYỂN

I. QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI ĐỐI VỚI CHỨC DANH PHÓ GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN TƯ PHÁP; PHÓ VỤ TRƯỞNG VỤ GIẢI QUYẾT, KHIẾU NẠI TỐ CÁO VÀ PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

1. Chuẩn bị tổ chức kỳ thi

1.1. Thông báo thông tin thi tuyển

Trên cơ sở Đề án, Bộ Tư pháp thông báo công khai thông tin thi tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng như Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp, Báo Pháp luật Việt Nam, Báo Pháp luật thành phố Hồ Chí Minh, Báo Pháp luật và xã hội, Báo Tuổi trẻ, Báo Thanh niên; niêm yết tại trụ sở Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự, Học viện Tư pháp. Báo Pháp luật Việt Nam đăng tải toàn văn Đề án này trong 03 số báo liên tiếp. Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp đăng tải toàn văn Đề án này cho đến khi kết thúc kỳ thi tuyển.

1.2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- a) Đơn đăng ký thi tuyển (theo Mẫu của Bộ Tư pháp);
- b) Sơ yếu lý lịch theo mẫu 2C-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ (có xác nhận của cơ quan, đơn vị, tổ chức quản lý tại thời điểm đăng ký dự tuyển);
- c) Bản sao các văn bản, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh tuyển chọn được cơ quan có thẩm quyền xác nhận theo quy định của Đảng hoặc của pháp luật;
- d) Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật tại thời điểm đăng ký dự tuyển;
- đ) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển;
- e) Bản nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi người tham gia dự tuyển đang công tác. Trường hợp người tham gia dự tuyển (đăng ký tham gia dự tuyển hoặc được đề cử tham gia dự tuyển) từ nơi khác thì phải có ý kiến bằng văn bản của cơ quan nơi người tham gia dự tuyển đang công tác đồng ý cho người đó tham gia dự tuyển;
- g) Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú thường xuyên về trách nhiệm công dân của người tham gia dự tuyển và gia đình.
- h) Bản cam kết của người dự thi về hoàn thiện tiêu chuẩn bồi dưỡng lãnh đạo cấp vụ, cấp sở, cấp phòng trước ngày bảo vệ Đề án.

1.3. Tiếp nhận, xét duyệt Hồ sơ đăng ký dự thi

Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển ít nhất là 15 ngày làm việc kể từ ngày thông báo. Việc tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ thực hiện như sau:

- Đối với thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Học viện Tư pháp: Phòng Tổ chức cán bộ Học viện Tư pháp tiếp nhận hồ sơ và trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển, trình tập thể Lãnh đạo và Đảng ủy Học viện Tư pháp trao đổi, thống nhất báo cáo Bộ trưởng, Ban cán sự Đảng (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để trao đổi, thống nhất trong tập thể Ban cán sự Đảng và Đảng ủy Bộ xem xét, quyết định danh sách người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia dự tuyển.

- Đối với thi tuyển chức danh Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự: Vụ Tổ chức cán bộ Tổng cục Thi hành án dân sự tiếp nhận hồ sơ và trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển, trình tập thể Lãnh đạo và Đảng ủy Tổng cục Thi hành án dân sự trao đổi, thống nhất báo cáo Bộ trưởng, Ban cán sự Đảng (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để trao đổi, thống nhất trong tập thể Ban cán sự Đảng và Đảng ủy Bộ xem xét, quyết định danh sách người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia dự tuyển.

- Danh sách những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia dự tuyển phải đảm bảo nguyên tắc có số dư (ít nhất có 02 người tham gia dự tuyển vào 01 chức danh tuyển chọn). Trường hợp chỉ có 01 người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi hoặc không có người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thì tập thể Ban cán sự Đảng và Đảng ủy Bộ (đối với chức danh Phó Giám đốc Học viện Tư pháp, Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự) và tập thể Lãnh đạo Tổng cục Thi hành án dân sự và Đảng ủy Tổng cục (đối với chức danh Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự) có trách nhiệm đề cử thêm người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển hoặc quyết định không thực hiện việc bổ nhiệm đối với chức danh này cho đến khi có thêm người đăng ký tham gia dự tuyển.

Trường hợp đã quyết định danh sách người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển bảo đảm ít nhất có 02 người dự tuyển vào 01 chức danh tuyển chọn, nhưng đến ngày tổ chức thi chỉ có 01 người dự thi thì Hội đồng thi tuyển vẫn tổ chức thi theo kế hoạch.

1.4. Thông báo Danh sách đủ điều kiện dự thi, thời gian, địa điểm thi

Danh sách những người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham gia dự tuyển được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự, trang thông tin điện tử của Học viện Tư pháp và niêm yết công khai tại trụ sở Bộ Tư pháp, Tổng cục Thi hành án dân sự và Học viện Tư pháp trong thời hạn 15 ngày trước ngày tổ chức thi tuyển để cán bộ, công chức, viên chức và các tổ chức đoàn thể kiểm tra, giám sát.

2. Tổ chức thi

2.1. Tổ chức thi viết

a) Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định chọn đề thi viết do Ban ra đề thi chuẩn bị bảo đảm bí mật đề thi theo chế độ tài liệu tối mật trong suốt quá trình xây dựng ngân hàng đề thi cho đến khi công bố đề thi viết được chọn.

b) Chủ tịch Hội đồng thi tuyển chỉ đạo Ban coi thi tổ chức thi viết theo quy định.

c) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thi viết, Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định chọn ít nhất 03 thành viên Hội đồng thi tuyển để thực hiện việc chấm bài thi viết theo đáp án đã được Ban ra đề thi xây dựng. Bài

thi viết phải được rọc phách theo quy định trước khi chuyển đến các thành viên Hội đồng thi tuyển được chọn để chấm thi.

Các thành viên Hội đồng thi tuyển chấm bài thi viết độc lập và trong thời hạn 02 ngày làm việc phải gửi kết quả chấm thi cho Thư ký Hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển trước khi thông báo đến người dự tuyển.

d) Kết quả bài thi viết là điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi. Người dự tuyển phải có kết quả bài thi viết đạt từ 50 điểm trở lên mới được tham gia phần thi trình bày Đề án. Trường hợp người dự tuyển có kết quả bài thi viết đạt từ 50 điểm trở lên, nhưng có 02 thành viên Hội đồng thi tuyển chấm điểm bài thi viết dưới 50 điểm thì Thư ký Hội đồng thi tuyển phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng thi tuyển xem xét, quyết định việc chấm lại đối với bài thi này.

2.2. Tổ chức chấm phúc khảo bài thi viết

- Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày chấm thi viết xong, Hội đồng thi tuyển phải thông báo kết quả chấm bài thi viết đến người dự tuyển. Người dự tuyển được quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo kết quả chấm thi.

- Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo, Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định chọn ít nhất 03 thành viên khác (không phải những người đã chấm bài thi trước khi phúc khảo) của Hội đồng thi tuyển để thực hiện việc chấm phúc khảo bài thi viết và thông báo kết quả đến người dự tuyển có đơn đề nghị phúc khảo.

Các thành viên Hội đồng thi tuyển chấm phúc khảo bài thi viết độc lập và trong thời hạn 02 ngày làm việc phải gửi kết quả chấm phúc khảo cho Thư ký Hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển trước khi thông báo đến người dự tuyển có đơn đề nghị phúc khảo.

Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày chấm phúc khảo xong, Hội đồng thi tuyển thông báo kết quả đến người dự tuyển có đơn đề nghị phúc khảo.

- Chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả chấm thi viết (trường hợp có đơn đề nghị phúc khảo thì chậm nhất sau 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo kết quả chấm phúc khảo), Hội đồng thi tuyển phải có văn bản thông báo đề người dự tuyển có kết quả bài thi viết đạt từ 50 điểm trở lên tham gia phần thi trình bày Đề án.

2.3. Tổ chức thi trình bày Đề án

a) Thành phần những người tham dự phần thi trình bày Đề án của người dự tuyển, gồm;

- Toàn bộ Hội đồng thi tuyển.

- Cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo chủ chốt, đại diện của các tổ chức đoàn thể và cán bộ, công chức, viên chức khác của cơ quan sử dụng chức danh tuyển chọn được quyền đăng ký tham dự và chất vấn người dự tuyển.

b) Chủ tịch Hội đồng thi tuyển điều hành và quyết định việc người dự tuyển phải trả lời câu hỏi chất vấn của những người tham dự, bảo đảm đúng yêu cầu của chức danh tuyển chọn và thời gian trả lời chất vấn của người dự tuyển.

c) Các thành viên Hội đồng thi tuyển thực hiện chấm điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển theo từng phần và gửi kết quả chấm thi (tổng số điểm, của cả 3 phần) cho Thư ký Hội đồng thi tuyển để tổng hợp, báo cáo Hội đồng thi tuyển trước khi công bố.

d) Kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển là điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi. Trường hợp có thành viên Hội đồng thi tuyển cho tổng số điểm chênh lệch (cao hơn hoặc thấp hơn) từ 20% trở lên so với điểm trung bình cộng của các thành viên Hội đồng thi tuyển tham gia chấm thi thì điểm của thành viên này không được chấp nhận và kết quả điểm thi trình bày Đề án của người dự tuyển được tính theo kết quả cho điểm của các thành viên còn lại của Hội đồng thi tuyển.

đ) Hội đồng thi tuyển phải công bố công khai kết quả điểm thi trình bày Đề án của những người dự tuyển ngay sau khi kết thúc việc tổ chức thi trình bày Đề án. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả điểm thi trình bày Đề án.

e) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức thi trình bày Đề án xong, Hội đồng thi tuyển phải báo cáo Bộ trưởng, Ban cán sự Đảng về kết quả thi trình bày Đề án của người dự tuyển.

2.4. Xác định người trúng tuyển và bổ nhiệm người trúng tuyển

a) Trên cơ sở báo cáo của Hội đồng, trong thời hạn 03 ngày làm việc, Bộ trưởng Bộ Tư pháp chọn lấy người có điểm thi trình bày đề án cao nhất trong số những người đạt trên 50 điểm (trường hợp có nhiều người cùng có kết quả điểm thi trình bày Đề án cao nhất bằng nhau thì đều được đưa ra lấy ý kiến) để lấy ý kiến Ban cán sự Đảng bằng văn bản.

b) Chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Điểm a Khoản 4 này, Ban cán sự Đảng họp, có ý kiến (bằng Nghị quyết) về đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp (không thực hiện bỏ phiếu kín), nếu không đồng ý bổ nhiệm phải nêu rõ lý do; nếu lý do hợp lý (mới phát hiện người dự tuyển không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm) thì Bộ trưởng Bộ Tư pháp tiếp tục chọn người có kết quả điểm thi trình bày Đề án thấp hơn liền kề trong số những người đạt trên 50 điểm để lấy ý kiến Ban cán sự Đảng.

c) Căn cứ vào Nghị quyết của Ban cán sự Đảng, việc quyết định bổ nhiệm được thực hiện như sau:

- Đối với thi tuyển chức danh Phó Giám đốc Học viện Tư pháp: Bộ trưởng Bộ Tư pháp và ra Quyết định bổ nhiệm người trúng tuyển.

- Đối với thi tuyển chức danh Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự: Tổng cục trưởng

Tổng cục Thi hành án dân sự trao đổi, thống nhất trong tập thể Lãnh đạo Tổng cục và ra Quyết định bổ nhiệm người trúng tuyển. Trường hợp có ý kiến khác, Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự báo cáo Ban cán sự Đảng xem xét, quyết định.

d) Kết quả thi tuyển không được bảo lưu cho các kỳ thi tuyển lần sau.

2.5. Bộ Tư pháp thông báo công khai kết quả trúng tuyển vào các chức danh nêu trên sau khi kết thúc kỳ thi và bổ nhiệm người trúng tuyển.

2.6. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong kỳ thi

Trong quá trình tổ chức kỳ thi tuyển, trường hợp có đơn khiếu nại, tố cáo trước khi công bố kết quả thi tuyển, Hội đồng thi tuyển phải xem xét, giải quyết Đơn trước khi công bố; trường hợp có đơn khiếu nại, tố cáo sau khi công bố kết quả thi tuyển, Hội đồng thi tuyển phải xem xét, giải quyết Đơn trước khi Ban cán sự Đảng, Bộ trưởng quyết định bổ nhiệm người trúng tuyển.

2.7. Lưu trữ tài liệu thi tuyển

a) Tài liệu kỳ thi tuyển gồm:

- Hồ sơ của người dự thi tuyển;
- Đề án của người dự thi tuyển;
- Quy chế tổ chức thi và chấm thi, biên bản, phiếu chấm điểm và các tài liệu khác có liên quan đến kỳ thi tuyển.

b) Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ thi tuyển, Hội đồng thi tuyển và Tổ giúp việc có trách nhiệm bàn giao toàn bộ tài liệu kỳ thi tuyển cho Vụ Tổ chức cán bộ Bộ Tư pháp để tổ chức quản lý, lưu trữ theo quy định.

II. QUY TRÌNH TỔ CHỨC THI ĐỐI VỚI 2 VỊ TRÍ CẤP PHÒNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Giao Trường Đại học Luật Hà Nội xây dựng kế hoạch và tổ chức thi tuyển theo quy định tại Đề án này và Công văn số 2424/BNV-CCVC ngày 09/5/2017 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, cấp Sở, cấp phòng.

III. THỜI GIAN TỔ CHỨC THI

Thực hiện trong Quý III/2018.

IV. KINH PHÍ TỔ CHỨC THI

Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Phần V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức cán bộ

1.1. Tham mưu, trình Bộ trưởng, Bí thư Ban cán sự Đảng thông báo công khai các thông tin thi tuyển theo quy định, quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển; trình Chủ tịch Hội đồng thi tuyển quyết định thành lập Tổ giúp việc Hội đồng.

1.2. Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, rà soát hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn của người dự thi, trình Bộ trưởng, Ban cán sự Đảng xem xét, trao đổi thống nhất ý kiến với Đảng ủy Bộ quyết định danh sách người có đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia dự tuyển chức danh Phó Giám đốc Học viện Tư pháp, Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phó Chánh Văn phòng Tổng cục.

1.3. Tổ chức thông báo công khai danh sách những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển chức danh Phó Giám đốc Học viện Tư pháp, Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự cùng thời gian thi, địa điểm thi theo quy định tại điểm 1.4 Phần IV Đề án này;

1.4. Làm nhiệm vụ thường trực, phối hợp với Tổ giúp việc Hội đồng thi tuyển tổ chức kỳ thi tuyển theo nội dung Đề án này.

1.5. Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời cho người dự thi theo quy định trong trường hợp người dự thi có nhu cầu tìm hiểu thông tin tại Bộ Tư pháp liên quan đến nội dung yêu cầu Đề án mà người dự thi phải chuẩn bị.

1.6. Giúp Ban cán sự Đảng, Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định bổ nhiệm người trúng tuyển theo quy định; thông báo công khai kết quả trúng tuyển này sau khi kết thúc kỳ thi và bổ nhiệm người trúng tuyển.

2. Tổng cục Thi hành án dân sự, Học viện Tư pháp

2.1. Tiếp nhận hồ sơ của người dự tuyển, trao đổi với cấp ủy đơn vị và báo cáo Ban cán sự Đảng (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để Ban cán sự Đảng xem xét, quyết định danh sách những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự tuyển.

2.2. Cung cấp thông tin chính xác, kịp thời cho người dự thi theo quy định trong trường hợp người dự thi có nhu cầu tìm hiểu thông tin tại đơn vị liên quan đến nội dung yêu cầu Đề án mà người dự thi phải chuẩn bị.

2.3. Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ, Tổ giúp việc Hội đồng thi tuyển thực hiện các nhiệm vụ theo sự chỉ đạo của Ban cán sự Đảng, Hội đồng thi tuyển trong quá trình tổ chức kỳ thi.

2.4. Tổng cục Thi hành án dân sự bổ nhiệm người trúng tuyển theo Nghị quyết của Ban cán sự Đảng.

3. Trường Đại học Luật Hà Nội

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thi tuyển 02 chức danh cấp Phòng theo quy định tại Đề án này và Công văn số 2424/BNV-CCVC ngày 09/5/2017 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện Đề án thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp Vụ, cấp Sở, cấp phòng.

4. Văn phòng Bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục Công nghệ thông tin, Báo Pháp luật Việt Nam

4.1. Văn phòng Bộ có trách nhiệm làm đầu mối trả lời các cơ quan thông tấn, báo chí về những nội dung liên quan đến Kỳ thi tuyển Phó Giám đốc Học viện Tư pháp, Phó Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo và Phó Chánh Văn phòng Tổng cục Thi hành án dân sự.

4.2. Cục Công nghệ thông tin, Báo Pháp luật Việt Nam có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các thông tin về việc tổ chức thi tuyển các chức danh Lãnh đạo của Bộ Tư pháp; đăng toàn văn nội dung Đề án này trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp và Báo Pháp luật Việt Nam theo quy định tại mục 1.1 Phần IV Đề án này.

4.3. Cục Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Bộ có trách nhiệm đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất để tổ chức Kỳ thi tuyển theo Đề án và quy định.

5. Đề nghị Đảng ủy cơ quan Bộ Tư pháp, các tổ chức chính trị - xã hội các cơ quan Bộ Tư pháp; các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội thuộc các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp; cơ quan thi hành án dân sự địa phương tích cực tuyên truyền, phổ biến, động viên, khuyến khích, thu hút cán bộ, công chức, viên chức tham gia dự thi./. *z*


BỘ TRƯỞNG
Lê Thành Long

